

Số: /KH-KHCN

Bắc Giang, ngày tháng 3 năm 2022

KẾ HOẠCH

Khắc phục những hạn chế, yếu kém, nâng cao chỉ số DDCI trong năm 2022 và các năm tiếp theo

Căn cứ Báo cáo năng lực cạnh tranh cấp Sở, ban, ngành và huyện, thành phố (DDCI) năm 2021, Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) xây dựng kế hoạch khắc phục những hạn chế để nâng cao chỉ số DDCI trong năm 2022 và các năm tiếp theo, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo; Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 30/6/2016 của UBND tỉnh về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 293/KH-UBND ngày 26/6/2021 của UBND tỉnh về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 20/01/2022 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia 2022.

Duy trì và phát huy những kết quả đã đạt được; tập trung cao thực hiện Kế hoạch; tích cực tham gia phối hợp giữa các phòng, đơn vị trực thuộc Sở; phối hợp với các sở, ngành, địa phương trong việc triển khai Kế hoạch đảm bảo hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế nhằm tiếp tục cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành, địa phương (DDCI).

Triển khai quyết liệt, đồng bộ với sự nỗ lực của toàn ngành khoa học và công nghệ; đồng thời có sự phân công trách nhiệm rõ ràng và có sự kiểm tra, giám sát thực hiện chặt chẽ để đảm bảo việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ đạt hiệu quả, chất lượng.

2. Yêu cầu

Triển khai thực hiện nghiêm túc, trách nhiệm và đạt được kết quả tốt trong hoạt động KH&CN.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao trách nhiệm, tính tiên phong của người đứng đầu

Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở cần nhận thức sâu sắc vai trò tiên phong trong cải thiện số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành, địa phương. Năng động, gương mẫu trong thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao, nói đi đôi với làm; không ngừng đổi mới phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả, tạo niềm tin cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp có liên hệ công tác. Đề cao trách nhiệm, sự quyết đoán, sáng tạo, chủ động phối hợp trong hỗ trợ, giải quyết khó khăn, vướng mắc, kiến nghị và đồng hành cùng doanh nghiệp trong sản xuất, kinh doanh.

Tăng cường tiếp xúc gặp gỡ, trao đổi, đối thoại với các doanh nghiệp, nhà đầu tư thông qua nhiều hình thức linh hoạt tạo không khí thân thiện, cởi mở và thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức, phô trương.

2. Tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản và triển khai thực hiện hiệu quả

Triển khai hiệu quả Kế hoạch số 409/KH-UBND ngày 30/8/2021 triển khai Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Kế hoạch số 408/KH-UBND ngày 29/8/2021 của UBND tỉnh nâng cao năng suất và chất lượng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 239/KH-UBND ngày 16/8/2020 của UBND tỉnh thực hiện Đề án “Triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc” trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 488/KH-UBND ngày 05/10/2021 của UBND tỉnh thực hiện Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Kế hoạch số 564/KH-UBND ngày 04/11/2021 của UBND tỉnh hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 1534/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án Phát triển thị trường KH&CN tỉnh Bắc Giang đến năm 2030; Kế hoạch số 292/KH-UBND ngày 26/6/2021 của UBND tỉnh phát triển nguồn tin KH&CN giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Kế hoạch số 3161/KH-UBND ngày 26/6/2021 của UBND tỉnh tổ chức giải thưởng Báo chí về KH&CN tỉnh Bắc Giang; Xây dựng mô hình chuyển đổi số cấp xã tại UBND xã Phúc Hòa, huyện Tân Yên và xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn.

Thực hiện tốt nhiệm vụ tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quản lý thuộc lĩnh vực KH&CN, cụ thể:

- Kế hoạch đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu - ứng dụng công nghệ sinh học trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030.
- Chỉ thị nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.
- Quyết định ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng của tỉnh trong thực thi, bảo vệ quyền Sở hữu trí tuệ.

- Nghị quyết quy định mức hỗ trợ áp dụng Hệ thống, công cụ quản lý tiên tiến, đạt giải thưởng chất lượng, có sản phẩm, hàng phù hợp tiêu chuẩn và áp dụng truy xuất nguồn gốc.

3. Thực hiện nhiệm vụ đổi mới mô hình phát triển kinh tế, nâng cao chất lượng tăng trưởng, tạo nền tảng cho phát triển nhanh, toàn diện và bền vững

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát, đánh giá tình hình thực hiện các quy hoạch đang triển khai thực hiện, triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 219/QĐ-TTg ngày 17/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 28/02/2022 của UBND tỉnh thực hiện Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Bám sát định hướng hoạt động theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ để đề xuất đưa một số lĩnh vực trọng tâm mà tỉnh có tiềm năng, thế mạnh vào trong các quy hoạch vùng, quy hoạch quốc gia.

Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm, giai đoạn 2016-2020; xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2021-2025 phù hợp với điều kiện thực tế và định hướng phát triển của tỉnh.

Phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghiệp, các ngành liên quan thẩm định công nghệ các dự án đầu tư, kiên quyết không chấp nhận các công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, lãng phí tài nguyên.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 54-KH/TU ngày 09/10/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chiến lược phát triển công nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035; Nghị quyết số 401-NQ/TU ngày 03/4/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Chiến lược phát triển nông nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035, trong đó tập trung nghiên cứu- ứng dụng khoa học và công nghệ để phát triển nhóm các sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc sản của tỉnh như vải thiều, cây có múi, rau chế biến, đàn lợn, gà, sản phẩm theo chương trình OCOP... theo hướng an toàn, chất lượng, công nghệ cao, đạt tiêu chuẩn quốc gia, quốc tế và xuất khẩu.

4. Tăng cường thực hiện phòng, chống tham nhũng

Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở nghiêm túc quán triệt, chỉ đạo chặt chẽ, tổ chức đồng bộ các giải pháp nhằm tham mưu Lãnh đạo Sở xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; thực hiện nghiêm túc quy định về việc tiếp công dân, tiếp nhận những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người dân và doanh nghiệp theo quy định; tạo điều kiện trong tiếp nhận, xử lý, bảo vệ người phản ánh, tố cáo.

Đề cao trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu trong gương mẫu thực hiện và tăng cường trách nhiệm trong công tác chỉ đạo, điều hành, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính thuộc phạm vi nhiệm vụ được giao; xử lý nghiêm đối với người đứng đầu các phòng, đơn vị nếu bao che, dung túng đối với những hành vi sai trái của cấp dưới hoặc thiếu trách nhiệm, để cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý trực tiếp có những hành vi nhũng

hiều, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp. Kiên quyết điều chuyển, thay thế đối với cán bộ thực thi công vụ chậm trễ, thiếu tinh thần, thái độ phục vụ, gây khó khăn, những người bị người dân, doanh nghiệp có ý kiến phản ánh.

Thực hiện nền nếp, thường xuyên chế độ giải trình của người đứng đầu các phòng, đơn vị về việc tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các chủ trương, chính sách, quyết định về các vụ việc xảy ra được dư luận quan tâm, về hành vi trong thực hiện công vụ của cán bộ, công chức gây phản ứng tiêu cực của dư luận (nếu có).

5. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 270/KH-UBND ngày 19/01/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang về thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) và cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2022 với phương châm nâng cao nhận thức của công chức, viên chức trong việc thực hiện kiểm soát TTHC và tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính; bảo đảm công khai, minh bạch các thông tin về TTHC nhằm tạo điều kiện cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện TTHC; kịp thời tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định, TTHC lĩnh vực KH&CN.

Triển khai kịp thời các chủ trương, định hướng lớn của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh về cải cách, kiểm soát TTHC, trọng tâm là việc thực hiện TTHC thông qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tiếp tục triển khai có hiệu quả phần mềm giải quyết TTHC và dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 cho cá nhân, tổ chức; phấn đấu thực hiện trên 30% tổng số hồ sơ TTHC phát sinh được giải quyết dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4. Tiếp tục thực hiện tốt việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong giải quyết TTHC; thực hiện tốt mô hình một cửa liên thông; áp dụng rộng rãi cơ chế liên thông điện tử, luân chuyển hồ sơ điện tử qua môi trường mạng và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

Triển khai vận hành tốt Hệ thống quản lý văn bản và Điều hành công việc cơ quan nhà nước tỉnh Bắc Giang.

Thường xuyên kiểm tra để kịp thời chấn chỉnh lề lối làm việc, thái độ phục vụ và trách nhiệm trong thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý; kiên quyết xử lý nghiêm tình trạng gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu khi giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức (nếu có). Nâng cao chất lượng hoạt động trong việc tiếp nhận và trả kết quả TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh. Niêm yết công khai, đầy đủ đúng quy định các TTHC trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh để tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, công dân tra cứu khi thực hiện giải quyết TTHC.

6. Hỗ trợ các doanh nghiệp, nhà đầu tư tiếp cận thông tin, tháo gỡ khó khăn và đảm bảo quyền kinh doanh, quyền tiếp cận nguồn lực và cơ hội đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp

Website của Sở phải đảm bảo chất lượng và độ mở nhằm tạo điều kiện tối đa cho các doanh nghiệp khai thác thông tin cần thiết cho hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh; công khai, minh bạch trong hoạt động để doanh nghiệp, nhà đầu tư dễ tiếp cận thông tin liên quan (trừ nội dung “mật” theo quy định) về: Quy hoạch, kế hoạch, chủ trương, chính sách, quy định của nhà nước, của tỉnh; các nguồn lực nhà nước và điều kiện, tiêu chí tiếp cận; danh mục các dự án kêu gọi đầu tư,...

Thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về khoa học và công nghệ, đất đai, đầu tư, xây dựng, môi trường và các TTHC liên quan tạo thuận lợi cho doanh nghiệp. Tạo sự bình đẳng, công bằng giữa các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trong tiếp cận và thụ hưởng các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và các nguồn lực tài chính của nhà nước.

7. Nâng cao chất lượng các dịch vụ hỗ trợ đầu tư, kinh doanh

Thực hiện nhiệm vụ tập trung cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, khuyến khích khởi nghiệp, phát triển các thành phần kinh tế. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, các chương trình, kế hoạch khởi nghiệp.

Tạo điều kiện phát triển và nâng cao chất lượng các dịch vụ tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp: ứng dụng khoa học và công nghệ; tư vấn xây dựng, quản lý và quảng bá thương hiệu, áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế,...

8. Tăng cường công tác phổ biến, thông tin tuyên truyền

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về ý nghĩa, tầm quan trọng và sự cần thiết cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh đến tất cả cán bộ, công chức và cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng để doanh nghiệp, nhà đầu tư nắm được cách thức và lợi ích truy cập vào Trang thông tin điện tử của Sở để nâng cao chỉ số “Tính minh bạch và tiếp cận thông tin”.

Đa dạng cách thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật để hỗ trợ doanh nghiệp thông qua các kênh: tổ chức các hội nghị, hội thảo; trực tiếp gửi văn bản; gọi điện thoại; gửi email; thông qua tổ chức hiệp hội doanh nghiệp; thông qua công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị; tuyên truyền trực tiếp; tuyên truyền qua mạng xã hội Zalo, Facebook, Youtube,...

9. Tăng cường công tác chuyển đổi số

Thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 324/KH-UBND ngày 13/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch số 96/KH-KHCN ngày 28/9/2021 của Sở KH&CN Bắc Giang về chuyển đổi số năm 2022. Theo đó triển khai tốt các nhiệm vụ như: Nghiên cứu, ứng dụng chuyển đổi số cấp xã tại UBND xã Phúc Hòa, huyện Tân Yên và UBND xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn; triển khai hiệu quả Sàn giao dịch công nghệ và thiết bị trực tuyến của tỉnh; xây dựng

phòng họp trực tuyến để nâng cao chất lượng công tác họp, trao đổi chuyên môn, phổ biến văn bản và đào tạo, tập huấn qua hình thức trực tuyến và hướng tới mục tiêu không tập trung và không giấy tờ trên phạm vi toàn tỉnh.

III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

Chủ trì tham mưu triệt để tiết kiệm chi; quản lý, sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước được giao.

Xây dựng báo cáo kết quả định kỳ, đột xuất theo yêu cầu gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định.

Đẩy nhanh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động “Một cửa” cũng như việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp và nhà đầu tư. Phối hợp triển khai kết nối liên thông hệ thống một cửa điện tử của Sở tại Trung tâm phục vụ Hành chính công của tỉnh tới các cấp, các ngành liên quan.

Tiếp tục thực hiện rà soát toàn bộ thủ tục hành chính, sửa đổi, bổ sung bãi bỏ các thủ tục không còn phù hợp; thực hiện công khai các thủ tục hành chính, phí, lệ phí được phê duyệt lên trang thông tin điện tử của Sở. Tham mưu thực hiện tốt kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) và cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

Thực hiện rà soát, sắp xếp, bố trí cán bộ có năng lực tại bộ phận Một cửa, Một cửa liên thông để hướng dẫn người dân, các tổ chức, doanh nghiệp và nhà đầu tư; kiên quyết luân chuyển các cán bộ, công chức không đáp ứng được yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ, có biểu hiện gây khó khăn, sách nhiễu các tổ chức, cá nhân cũng như các doanh nghiệp và nhà đầu tư. Công khai số điện thoại của người có trách nhiệm trong giải quyết thủ tục hành chính của Sở.

Phối hợp rà soát và tăng độ mở của các trang thông tin điện tử của Sở để giúp người dân, các tổ chức, doanh nghiệp và nhà đầu tư dễ dàng tiếp cận thông tin.

Tăng cường hoạt động theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của Lãnh đạo Sở, coi đây là một trong những tiêu chí đánh giá thi đua, khen thưởng hàng năm đối với các phòng, đơn vị, cá nhân. Thực hiện kiểm tra định kỳ và đột xuất việc thực thi công vụ, đề xuất xử lý nghiêm các trường hợp gây khó khăn, phiền hà cho doanh nghiệp và người dân (nếu có).

2. Phòng Quản lý Khoa học

Chủ trì tham mưu nâng cao chất lượng, hiệu quả, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các đề tài, dự án KH&CN cấp quốc gia, cấp tỉnh, hạn chế đến mức thấp nhất việc phải chuyển nguồn kinh phí các đề tài, dự án. Tạo mọi điều kiện hỗ trợ các tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, kịp thời tham mưu giải quyết những khó khăn, vướng mắc nếu có trong quá trình tổ chức thực hiện.

Tổ chức triển khai, thực hiện đảm bảo tiến độ các đề tài, dự án KH&CN đã được phê duyệt danh mục.

Tham mưu xây dựng Kế hoạch đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu - ứng dụng công nghệ sinh học trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2022-2025, định hướng

đến năm 2030 và Chỉ thị nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Thực hiện nghiêm các thủ tục hành chính và áp dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, cụ thể: Mức độ 4 TTHC: Tiếp nhận, trả lời phiếu đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh, Thủ tục xác nhận thuyết minh đề tài, đề án nghiên cứu và phát triển công nghệ cao; Mức độ 3 TTHC: Đánh giá, xác nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước, Thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh môi trường, tính mạng, sức khỏe con người, Đánh giá, đồng thời thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh môi trường, tính mạng, sức khỏe con người.

3. Phòng Quản lý KH&CN cơ sở và sở hữu trí tuệ

Chủ trì tham mưu nâng cao chất lượng, hiệu quả, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các đề tài, dự án KH&CN cấp cơ sở. Lựa chọn những đề tài, dự án có hiệu quả cao đề xuất thực hiện đề tài, dự án cấp tỉnh, cấp quốc gia. Hạn chế đến mức thấp nhất việc dừng thực hiện các đề tài, dự án do nguyên nhân khách quan. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ hạt nhân, sáng kiến. Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp xây dựng hồ sơ đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ.

Tham mưu xây dựng Quyết định ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng của tỉnh trong thực thi, bảo vệ quyền Sở hữu trí tuệ và triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 488/KH-UBND ngày 05/10/2021 của UBND tỉnh thực hiện Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

4. Phòng Quản lý công nghệ và Thị trường công nghệ

Tham mưu triển khai hiệu quả Kế hoạch số 564/KH-UBND ngày 04/11/2021 của UBND tỉnh hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 1534/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án Phát triển thị trường KH&CN tỉnh Bắc Giang đến năm 2030.

Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn cho cán bộ lãnh đạo doanh nghiệp trong tỉnh về một số lĩnh vực liên quan đến công nghệ, đổi mới công nghệ, phát triển doanh nghiệp KH&CN và thị trường công nghệ.

5. Thanh tra Sở

Thực hiện nghiêm túc quy định về tiếp công dân, tiếp nhận những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người dân và doanh nghiệp theo quy định; tăng cường tiếp xúc gặp gỡ, trao đổi, đối thoại với doanh nghiệp, nhà đầu tư giải quyết khó khăn, vướng mắc (nếu có).

6. Chi cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng

Triển khai hiệu quả Kế hoạch số 409/KH-UBND ngày 30/8/2021 triển khai Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Kế hoạch số 408/KH-UBND ngày 29/8/2021 của UBND tỉnh nâng cao năng suất và chất lượng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 239/KH-UBND ngày 16/8/2020 của UBND tỉnh thực hiện Đề án “Triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc” trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025. Xây dựng mô hình chuyển đổi số cấp xã tại UBND xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn.

Đẩy mạnh hoạt động quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến vào công tác quản lý, sản xuất, kinh doanh; nâng cao năng suất, chất lượng các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ. Tham mưu duy trì tốt việc chấm điểm các cơ quan quản lý nhà nước, UBND các huyện, thành phố duy trì việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến trong quá trình chỉ đạo, điều hành, góp phần nâng cao chỉ số CCHC của tỉnh.

Tham mưu xây dựng, phát triển hạ tầng đo lường của tỉnh theo hướng đồng bộ, hiện đại; duy trì hệ thống chuẩn đo lường, đảm bảo độ chính xác và tính liên kết với chuẩn đo lường quốc gia của Việt Nam; dự kiến nâng cao, năng lực, hoạt động của 01 tổ chức hoạt động dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường. Phát triển các tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường đáp ứng các yêu cầu của bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường để phục vụ nhu cầu về đo lường của doanh nghiệp. Bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về đo lường cho cán bộ tham gia hoạt động đo lường của các cơ quan chuyên ngành và doanh nghiệp.

Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng. Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan và doanh nghiệp. Triển khai, áp dụng Bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường.

- Nghị quyết quy định mức hỗ trợ áp dụng Hệ thống, công cụ quản lý tiên tiến, đạt giải thưởng chất lượng, có sản phẩm, hàng phù hợp tiêu chuẩn và áp dụng truy xuất nguồn gốc.

7. Trung tâm Ứng dụng KH&CN

Triển khai hiệu quả Kế hoạch số 292/KH-UBND ngày 26/6/2021 của UBND tỉnh phát triển nguồn tin KH&CN giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Kế hoạch số 3161/KH-UBND ngày 26/6/2021 của UBND tỉnh tổ chức giải thưởng Báo chí về KH&CN tỉnh Bắc Giang. Xây dựng mô hình chuyển đổi số cấp xã tại UBND xã Phúc Hòa, huyện Tân Yên.

Duy trì hoạt động mạng LAN, WAN, hệ thống hỗ trợ công tác điều hành, và các trang Website do Trung tâm quản lý phải đảm bảo chất lượng và độ mở nhằm tạo điều kiện tối đa cho các doanh nghiệp khai thác thông tin cần thiết cho hoạt động

đầu tư và sản xuất kinh doanh; công khai, minh bạch trong hoạt động để doanh nghiệp, nhà đầu tư dễ tiếp cận thông tin.

Chủ động phòng chống tấn công mạng có chủ đích, rà soát, phòng chống phần mềm độc hại của cơ quan để nâng cao khả năng phòng, chống các mã độc tấn công.

Cập nhật thường xuyên các văn bản hướng dẫn về nghiên cứu, đổi mới công nghệ, tiếp nhận, cải tiến, hoàn thiện, làm chủ công nghệ, tìm kiếm, giải mã, chuyển giao công nghệ, xác lập, khai thác, quản lý, bảo vệ và phát triển tài sản trí tuệ của doanh nghiệp công bố trên Cổng thông tin điện tử của Sở; xây dựng cơ sở dữ liệu về khoa học và công nghệ nhằm phục vụ doanh nghiệp nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ. Đảm bảo phục vụ nhu cầu thông tin KH&CN cho các tổ chức, cá nhân đúng quy định.

Triển khai hiệu quả Sàn giao dịch công nghệ và thiết bị trực tuyến nhằm kết nối Sàn giao dịch công nghệ và thiết bị của tỉnh Bắc Giang đối với các Điểm kết nối cung – cầu công nghệ nhằm cung cấp thông tin về công nghệ, dịch vụ công nghệ cho doanh nghiệp.

8. Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở

Thường xuyên tổ chức truyền truyền, quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, người lao động của Sở thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; các kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh nhằm tiếp tục cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành, địa phương nói riêng, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh Bắc Giang nói chung.

Nghiêm túc thực hiện, có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ triển khai có hiệu quả Kế hoạch này. Định kỳ trước ngày 05/6 và 05/12 hàng năm đánh giá kết quả thực hiện gửi Văn phòng Sở để tổng hợp gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Bình